

Số: **173** /KH-UBND

Hải Phòng, ngày **23** tháng 8 năm 2017

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa Xã hội ASEAN tại thành phố Hải Phòng đến năm 2025.

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025;

Theo hướng dẫn của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng xây dựng Kế hoạch để triển khai Đề án thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN giai đoạn 2015- 2025 trên địa bàn thành phố như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Tham gia vào việc thực hiện mục tiêu chung của quốc gia về việc thúc đẩy sự phát triển và tăng cường việc gắn kết các thể chế và khuôn khổ chính sách, nhằm đạt được các mục tiêu khu vực về xây dựng một cộng đồng ASEAN hướng vào người dân, lấy người dân làm trung tâm và có trách nhiệm xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Tăng cường sự tham gia, nâng cao năng lực cho tất cả các cấp, các ngành và toàn dân trong quá trình xây dựng, thực hiện, giám sát và đánh giá các chương trình, chính sách, pháp luật, hoạt động liên quan đến các lĩnh vực của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và năng lực cho các cơ quan, tổ chức và người dân về Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN.

- Huy động nguồn lực để đảm bảo thực hiện một cách hiệu quả các mục tiêu xây dựng Cộng đồng ASEAN gắn kết và mang lại lợi ích, hòa nhập, bền vững, tự lực, tự cường và năng động.

- Thực hiện các mục tiêu Cộng đồng ASEAN gắn với mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của thành phố.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng gắn kết và mang lại lợi ích cho người dân:

1.1. Nội dung thực hiện:



- Tăng cường sự tham gia của các bên liên quan trong quá trình xây dựng, thực hiện, giám sát và đánh giá các chương trình, chính sách, pháp luật, hoạt động liên quan đến các lĩnh vực của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN.

- Nâng cao năng lực và trách nhiệm cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, các cán bộ lãnh đạo, quản lý của các cấp, các ngành, các địa phương, các tổ chức xã hội và toàn dân để tăng cường sự tham gia trong quá trình xây dựng, thực hiện, giám sát và đánh giá các chương trình, chính sách, pháp luật và hoạt động liên quan đến các lĩnh vực của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN; đặc biệt chú trọng thực hiện các chính sách, tổ chức các hoạt động liên quan cho nhóm người yếu thế, người nghèo và các xã đặc biệt khó khăn của thành phố.

- Từng bước hoàn thiện thể chế, tổ chức bộ máy, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức và cá nhân; củng cố và hoàn thiện hệ thống dịch vụ xã hội phục vụ nhân dân.

1.2. Cơ quan thực hiện: Các Sở: Thông tin và Truyền thông; Văn hóa và Thể thao; Du lịch; Giáo dục và Đào tạo; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường; Y tế, Nội vụ, Ngoại vụ, Khoa học và Công nghệ, Lao động Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân quận, huyện.

1.3. Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các cơ quan, tổ chức liên quan.

2. Triển khai và thực hiện các hoạt động xây dựng cộng đồng tiến bộ, hòa nhập, bình đẳng:

2.1. Nội dung thực hiện:

- Tham mưu cho Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 01/6/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020”; triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; Chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề của trẻ em giai đoạn 2016-2020, Chương trình bình đẳng giới...

- Tiếp tục triển khai các quy định của Đảng, Nhà nước để thực hiện chế độ, chính sách cho người lao động, người có công với cách mạng và đối tượng xã hội theo quy định.

- Giảm dần các rào cản, bất bình đẳng giới trong các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, y tế, giáo dục, thông tin và gia đình; đẩy mạnh việc tiếp cận của người dân về vấn đề bình đẳng giới trên các lĩnh vực của đời sống xã hội và các chính sách về an sinh xã hội.

- Thúc đẩy tiếp cận công bằng các dịch vụ xã hội, phát triển nguồn nhân lực, việc làm, giảm nghèo bền vững và môi trường hòa nhập cho tất cả mọi người.

- Thúc đẩy, bảo vệ quyền và lợi ích của các nhóm người trong xã hội; đặc biệt là nhóm đối tượng yếu thế, đối tượng đặc thù trong xã hội; chú trọng đảm bảo

và thực hiện đầy đủ quyền cho nhóm người khuyết tật, trẻ em mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hộ nghèo và người có công với cách mạng.

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch và giải pháp thiết thực, hiệu quả về chương trình việc làm, giảm nghèo, thực hiện chính sách an sinh xã hội đảm bảo để người dân được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội một cách đầy đủ, đúng quy định.

- Tham mưu thực hiện công tác giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động trên địa bàn thành phố giai đoạn 2017-2020. Đây mạnh giải quyết việc làm thông qua các chương trình phát triển kinh tế - xã hội cụ thể của từng địa phương trên địa bàn thành phố theo hướng bền vững, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn lao động, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế; phát triển giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động và quá trình hội nhập khu vực quốc tế.

2.2. Cơ quan thực hiện: Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

2.3. Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan.

3. Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng bền vững:

3.1. Nội dung thực hiện:

- *Bảo tồn, quản lý bền vững đa dạng sinh học và nguồn tài nguyên thiên nhiên.* Tăng cường bảo vệ, phục hồi và thúc đẩy việc sử dụng bền vững các nguồn tài nguyên, hệ sinh thái trên cạn; chống sa mạc hoá, ngăn chặn sự suy thoái đất và tổn thất của đa dạng sinh học; tăng cường quản lý rừng bền vững trong bối cảnh phòng, chống và kiểm soát cháy rừng; bảo vệ, phục hồi và sử dụng bền vững môi trường biển và ven biển, ứng phó và xử lý nguy cơ ô nhiễm và các mối đe dọa đối với hệ sinh thái và môi trường ven biển. Tăng cường quản lý bền vững hệ sinh thái, tài nguyên thiên nhiên và hợp tác về quản lý môi trường hướng tới sử dụng bền vững hệ sinh thái và nguồn tài nguyên thiên nhiên thông qua giáo dục về môi trường, gắn kết với cộng đồng.

- *Xây dựng thành phố bền vững về môi trường hướng tới ASEAN xanh, sạch, đẹp:* Thúc đẩy các phương pháp tiếp cận có sự tham gia và lồng ghép trong việc quy hoạch và quản lý đô thị nhằm đô thị hoá bền vững hướng tới ASEAN xanh và sạch. Nâng cao năng lực của các Sở, ngành và địa phương nhằm thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, chương trình hướng tới xây dựng thành phố Hải Phòng Xanh-Sạch-Đẹp. Tăng cường liên kết kinh tế, xã hội và môi trường giữa các khu vực đô thị, ven đô thị và nông thôn.

- *Xây dựng cộng đồng có khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu vì một môi trường bền vững với sự tham gia của chính quyền, cộng đồng, khu vực tư nhân:* Nâng cao năng lực con người và thể chế trong thực hiện thích ứng và giảm thiểu thiệt hại của biến đổi khí hậu, đặc biệt đối với các cộng đồng dễ bị tổn thương. Tăng cường năng lực của các cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương

trong việc thực hiện kiểm tra lượng khí thải nhà kính và đánh giá mức độ tổn thương và các nhu cầu về thích ứng. Tăng cường nỗ lực của chính quyền, khu vực tư nhân và cộng đồng trong việc giảm khí thải nhà kính từ hoạt động phát triển chính. Lòng ghép quản lý rủi ro biến đổi khí hậu và việc lập kế hoạch giảm khí thải nhà kính của các cơ quan chuyên ngành.

- *Thúc đẩy sản xuất và tiêu thụ bền vững với việc áp dụng các công nghệ thân thiện với môi trường, quản lý rác thải và sử dụng nhiên liệu hiệu quả*: Tăng cường các quan hệ đối tác công - tư để thúc đẩy việc áp dụng các công nghệ thân thiện môi trường để tối đa hoá hiệu quả nguồn tài nguyên.

3.2. Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

3.3. Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan.

4. Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng tự lực, tự cường:

4.1. Nội dung thực hiện:

- Tăng cường khả năng dự báo, ứng phó, thích ứng và khả năng phục hồi nhanh, hiệu quả.

- Tăng cường khả năng ứng phó với các nguy cơ gây hại đến sức khỏe của người dân như: nguy cơ sinh học, hóa học, phóng xạ, hạt nhân và các nguy cơ tiềm ẩn hoặc mới phát sinh.

- Nâng cao năng lực của các bộ máy, cơ quan, tổ chức và người dân để có thể thích ứng với những tác động của biến đổi khí hậu.

- Tăng cường an sinh xã hội cho các nhóm dễ bị tổn thương, những người sống trong khu vực dễ bị ảnh hưởng bởi tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai và biến đổi môi trường khác.

- Tăng cường và phát huy tối đa vai trò của hệ thống tài chính, dự phòng lương thực, thực phẩm, nước, năng lượng và chuẩn bị lưới an sinh xã hội để ứng phó với các rủi ro có thể xảy ra.

- Nỗ lực tổ chức thực hiện các biện pháp hướng tới một ASEAN “không ma túy”.

4.2. Cơ quan thực hiện: Các sở: Khoa học và Công nghệ; Nội vụ, Y tế, Lao động Thương binh và Xã hội.

4.3. Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan.

5. Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng năng động:

5.1. Nội dung thực hiện:

- Xây dựng một xã hội mở và thích ứng, trong đó áp dụng rộng rãi công nghệ thông tin, tôn trọng tự do tín ngưỡng, tôn giáo, khuyến khích các hoạt động tình nguyện và thúc đẩy hình ảnh của ASEAN.

- Xây dựng một xã hội sáng tạo, đổi mới và thích ứng với việc tăng cường

tính cạnh tranh của nguồn nhân lực, thúc đẩy hợp tác khu vực trong lĩnh vực nghiên cứu, giáo dục và đào tạo.

- Từng bước xây dựng và phát triển văn hóa kinh doanh của thành phố Hải Phòng phù hợp với môi trường văn hóa kinh doanh của ASEAN.

- Xây dựng địa phương bền vững về môi trường hướng tới ASEAN xanh, sạch, đẹp.

- Tích cực và chủ động hội nhập ASEAN, thực hiện đa phương hóa, đa dạng hóa các hình thức hợp tác với các quốc gia thành viên ASEAN, tranh thủ tối đa các cơ hội và nhân lực để hội nhập và phát triển.

5.2. Cơ quan thực hiện: Các sở: Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo.

5.3. Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan.

6. Triển khai các dịch vụ về chăm sóc sức khỏe cho người dân:

6.1. Nội dung thực hiện:

6.1.1. Nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012 - 2020”. Đây mạnh công tác tuyên truyền, vận dụng cơ chế, chính sách hỗ trợ để khuyến khích người dân nhất là người có thu nhập thấp tham gia bảo hiểm y tế để hướng tới bảo hiểm y tế toàn dân.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách, chế độ về bảo hiểm y tế với nội dung và hình thức phù hợp cho từng đối tượng, từng địa bàn dân cư, đảm bảo đến được với các tầng lớp nhân dân. Nghiên cứu có chính sách khuyến khích người có thu nhập dưới mức trung bình tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tự nguyện. Phát huy vai trò và trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên và nhân dân hiểu rõ về quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; góp phần nâng cao nhận thức và tích cực tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của người dân.

6.1.2. Nâng cao hiệu quả chăm sóc sức khỏe nhân dân:

- Tăng cường truyền thông giáo dục sức khỏe nhằm thay đổi nhận thức, thái độ và hành vi của người dân về chăm sóc sức khỏe và phòng chống dịch bệnh; tạo lối sống lành mạnh trong nhân dân, đảm bảo tốt vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm nhằm tạo môi trường có lợi cho sức khỏe của nhân dân.

- Triển khai thực hiện các mục tiêu Quốc gia về y tế, chú trọng công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần, phòng chống lao, HIV/AIDS, các bệnh xã hội, bệnh nhiễm trùng, bệnh phát sinh do quá trình phát triển công nghiệp. Tăng cường chất lượng

dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, hạn chế tình trạng tử vong liên quan đến bà mẹ và trẻ em. Thực hiện có hiệu quả công tác y tế dự phòng, đầu tư nhân lực, trang thiết bị cơ sở vật chất phục vụ cho công tác khám chữa bệnh ban đầu, ưu tiên nơi có tỷ lệ hộ nghèo cao. Thực hiện tốt chính sách khám chữa bệnh cho học sinh, sinh viên, đối tượng chính sách, người nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn và người dân.

- Tập trung ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại cho tuyến y tế cơ sở nhằm hạn chế tình trạng quá tải cho bệnh viện tuyến tỉnh, thành phố; đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, quản lý và nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế ở tuyến cơ sở; chú trọng quan tâm đến công tác cải cách thủ tục hành chính trong việc tổ chức khám, chữa bệnh để tạo điều kiện cho người dân hưởng thụ các dịch vụ y tế ngày càng tốt hơn.

- Cùng cố, hoàn thiện và phát triển hệ thống y tế; đồng thời nâng cao trình độ, chất lượng cho đội ngũ cán bộ y tế nhằm đáp ứng tốt hơn công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

- Các cơ sở khám, chữa bệnh không ngừng cải cách thủ tục hành chính, rút gọn các quy trình và ứng dụng khoa học công nghệ thông tin trong thực hiện các thủ tục khám, chữa bệnh nhằm giảm phiền hà và thời gian chờ đợi của người bệnh. Chú trọng công tác giáo dục, rèn luyện ý thức của nhân viên y tế theo quy định và quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế; triển khai thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, hướng tới sự hài lòng của bệnh nhân”.

6.2. Cơ quan thực hiện: Sở Y tế; Bảo hiểm Xã hội Hải Phòng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

6.3. Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan.

7. Triển khai các hoạt động văn hóa, văn nghệ:

7.1. Nội dung thực hiện:

- Nâng cao bản sắc truyền thống dân tộc của con người Hải Phòng nói riêng và con người Việt Nam nói chung. Bản sắc dân tộc bao gồm những giá trị bền vững, những tinh hoa của cộng đồng các dân tộc Việt Nam được vun đắp nên qua lịch sử hàng ngàn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước. Đó là lòng yêu nước nồng nàn, ý chí tự lực tự cường của dân tộc, tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng gắn kết cá nhân, gia đình - làng xã - Tổ quốc; lòng nhân ái, khoan dung, trọng nghĩa, đạo lý, đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động; sự tinh tế trong ứng xử, tính giản dị trong lối sống ...

- Bảo vệ bản sắc dân tộc phải gắn kết với mở rộng giao lưu quốc tế, tiếp thu có chọn lọc những cái hay, cái tiến bộ trong văn hóa của các dân tộc khác. Giữ gìn bản sắc dân tộc phải đi liền với chống lạc hậu, lỗi thời trong phong tục, tập quán, lễ thói cũ.

- Mở rộng giao lưu Văn hóa - Văn nghệ với nước ngoài dưới nhiều hình thức nhằm giới thiệu rộng rãi những giá trị văn hóa của dân tộc, của con người Hải Phòng với thế giới, mở rộng xuất nhập khẩu văn hóa phẩm; khuyến khích việc trao đổi với các nước ASEAN và các đoàn văn hóa, nghệ thuật... Có quy định nghiêm ngặt bảo vệ những giá trị văn hóa dân tộc, chống thâm nhập vào nước ta những tác phẩm xấu, độc hại.

- Tham mưu thực hiện có hiệu quả phát triển du lịch của thành phố đến năm 2020, tầm nhìn 2030; đẩy mạnh hoạt động truyền thông, tạo đột phá trong nâng cao nhận thức của xã hội về phát triển du lịch và hiệu quả hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch trong và ngoài nước; đầu tư xây dựng các điểm du lịch gắn với di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh, lễ hội truyền thống; thực hiện tốt Kế hoạch hỗ trợ phát triển du lịch trọng điểm các làng nghề gắn với xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp hướng tới trở thành khu du lịch quốc gia; đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ tạo điều kiện thúc đẩy phát triển du lịch; phát triển sản phẩm du lịch chất lượng cao gắn với xây dựng thương hiệu du lịch Hải Phòng; đào tạo và phát triển nhân lực phục vụ du lịch.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình; thúc đẩy và thực hiện bảo vệ quyền con người, tiếp cận cơ hội bình đẳng cho mọi người trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

7.2. Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch.

7.3. Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan.

8. Triển khai thực hiện các hoạt động hướng người dân vào ứng dụng khoa học công nghệ trong quá trình hoạt động sản xuất công nghiệp, nông nghiệp đạt hiệu quả cao:

8.1. Nội dung thực hiện:

8.1.1. Ứng dụng khoa học công nghệ trong quá trình sản xuất công nghiệp, nông nghiệp:

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn nâng cao trình độ, kiến thức và hiểu biết của cộng đồng trong việc ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống; tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sở hữu trí tuệ; đẩy mạnh hỗ trợ xác lập, bảo hộ, khai thác và phát triển quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài. Tăng cường khả năng ứng phó với nguy cơ gây hại đến sức khoẻ người dân như nguy cơ sinh học, hoá học, phóng xạ, hạt nhân và các nguy cơ tiềm ẩn và phát sinh.

- Xây dựng kế hoạch hướng dẫn người dân tiếp cận và ứng dụng khoa học kỹ thuật hiện đại trong quá trình sản xuất, đặc biệt là trong sản xuất nông nghiệp.

8.1.2. Đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở:

- Nâng cao hiệu quả của công tác thông tin và truyền thông đến người dân.

Triển khai thực hiện tốt Chương trình mục tiêu Quốc gia đưa thông tin về cơ sở bảo đảm cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, kiến thức cần thiết cho cuộc sống lao động, kinh doanh của nhân dân; chủ động đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, xấu độc, xuyên tạc, góp phần tăng cường đoàn kết, gia tăng liên kết nội khối, củng cố hợp tác với các bên đối ngoại ASEAN, thúc đẩy xu thế hòa bình, hợp tác và phát triển trong khu vực.

- Đảm bảo 100% cán bộ làm công tác thông tin và truyền thông cơ sở tại các địa, bàn khó khăn được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về các lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, giáo dục, môi trường, chính sách an sinh xã hội...

8.2. Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Thông tin và Truyền thông.

8.3. Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan.

9. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, ngoại giao văn hóa:

9.1. Nội dung thực hiện:

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng và cập nhật kiến thức đối ngoại cho cán bộ, công chức, viên chức, hội nhập quốc tế, trong đó chú trọng đến tình hình phát triển về văn hóa, xã hội của các nước trong Cộng đồng ASEAN.

- Phối hợp, tổ chức tuyên truyền và tham gia các sự kiện về ngoại giao văn hóa, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của thành phố nhằm quảng bá hình ảnh đất nước và của thành phố đến với bạn bè quốc tế nói chung và các nước trong khu vực ASEAN nói riêng:

- Giới thiệu, tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của thành phố có liên quan đến Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN thông qua các lễ hội văn hóa đặc sắc dân tộc, các hội nghị, hội thảo quốc tế và các hoạt động trao đổi đoàn song phương, đa phương qua các phương tiện thông tin đại chúng.

- Phối hợp, tổ chức các chương trình, sự kiện văn hóa của thành phố nhân dịp các ngày lễ lớn và nhân dịp các chuyến thăm của lãnh đạo các nước đến Hải Phòng nhằm giới thiệu thành phố Hải Phòng với các nước, hướng đến quan hệ hợp tác hữu nghị, thu hút đầu tư của các nước đối với thành phố Hải Phòng.

9.2. Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Ngoại vụ.

9.3. Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan.

10. Phối hợp vận động, điều phối viện trợ của các tổ chức phi Chính phủ và các cá nhân nước ngoài nhằm góp phần vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội:

10.1. Nội dung thực hiện:

- Vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân; các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học... trên địa bàn thành phố nhằm tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau, củng cố và phát triển mối quan hệ đoàn kết và hữu nghị cổ vũ và hỗ trợ sự hợp tác, giao lưu về kinh tế, chính trị, văn hóa, khoa học - kỹ thuật...giữa nhân dân thành phố Hải Phòng với nhân dân các nước.

- Phối hợp vận động, điều phối viện trợ của các tổ chức phi Chính phủ và các cá nhân nước ngoài nhằm góp phần vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội và viện trợ nhân đạo; đề xuất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về cơ chế, chính sách, biện pháp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức phi Chính phủ và cá nhân nước ngoài thực hiện các dự án, chương trình về kinh tế, xã hội, khoa học, văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn thành phố.

10.2. Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ.

10.3. Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan.

11. Ủy ban nhân dân các quận, huyện căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ về xây dựng Cộng đồng Văn hóa Xã hội ASEAN với các nội dung sau:

- Chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung về lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, chính sách an sinh xã hội, thông tin, bảo vệ môi trường trên địa bàn.

- Hàng năm, xây dựng các mục tiêu nhiệm vụ thực hiện mục tiêu Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đưa vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, khuyến khích người dân tích cực tham gia các hoạt động, nhằm mục đích nâng cao chất lượng đời sống cho người dân, hướng vào mục tiêu phục vụ nhân dân; đồng thời, thực hiện hiệu quả các mục tiêu của thành phố nhằm xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Hàng năm các đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện các nội dung trong Kế hoạch có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

2. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính hợp pháp từ các tổ chức trong nước và nước ngoài.

IV. PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện: Kế hoạch hành động triển khai Đề án được thực hiện trên toàn thành phố Hải Phòng.

2. Thời gian thực hiện:

- Năm 2017: Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Đề án giai đoạn 2017 -

2020 của các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

- Năm 2020: Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2017 - 2020; xây dựng kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Đề án giai đoạn 2021 -2025.

- Năm 2025: Đánh giá cuối kỳ; tổ chức tổng kết thực hiện Đề án.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn, cụ thể hóa các quy định của Trung ương, rà soát kịp thời các quy định pháp luật có liên quan, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố; đồng thời kiến nghị, sửa đổi, điều chỉnh các quy định chưa phù hợp liên quan đến thực hiện chính sách xã hội đối với người dân; đặc biệt chú trọng đến xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025.

- Đổi mới công tác quản lý nhà nước trong thực hiện các chế độ, chính sách cho người dân. Thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư gắn với triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và thực hiện tốt các chính sách xã hội. Khuyến khích người dân tự vươn lên ổn định cuộc sống góp phần vào việc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Rà soát, lồng ghép và tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch thực hiện mục tiêu Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 trong kế hoạch, chương trình hàng năm của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

- Roát soát hệ thống pháp luật, chính sách, chương trình, chiến lược, mục tiêu, tổ chức bộ máy của các ngành Lao động Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể để triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện mục tiêu Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch, lồng ghép các mục tiêu xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN trong các đề án, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và Sở, ngành, địa phương; Chiến lược phát triển bền vững của thành phố, quy hoạch phát triển nhân lực thành phố Hải Phòng giai đoạn 2011-2020.

- Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện xây dựng kế hoạch thực hiện chính sách về văn hóa, xã hội phù hợp với tình hình của đơn vị, có trọng tâm, trọng điểm; xác định việc thực hiện chính sách văn hóa, xã hội là nhiệm vụ thường xuyên và lâu dài của từng cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, đoàn thể và của cả hệ thống chính trị được xây dựng trong hệ thống chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của đơn vị, địa phương cũng là chỉ tiêu quan trọng để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm.

- Tăng cường tổ chức tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân về Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN và các mục tiêu của Kế hoạch:

+ Biên soạn và phát hành các ấn phẩm truyền thông về Cộng đồng Văn hóa Xã hội ASEAN, những kết quả, thành tựu cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân biết, nghiên cứu và nâng cao tầm hiểu biết của cán bộ, công chức, viên chức và người dân trong quá trình hội nhập.

+ Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thông tin về các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

- Hoàn thiện hệ thống tổ chức bộ máy của các cấp, các ngành; nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, kiến thức về hội nhập quốc tế; đào tạo bồi dưỡng về ngoại ngữ, tin học cho cán bộ, công chức, viên chức nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn giỏi để đáp ứng nhu cầu cho quá trình hội nhập của thành phố.

- Tăng cường huy động nguồn lực, nhân lực thực hiện tốt chính sách văn hóa, xã hội; tăng cường hợp tác quốc tế, tranh thủ nguồn lực, kinh nghiệm của các tổ chức quốc tế trong việc xây dựng và thực hiện chính sách về văn hóa và xã hội.

- Đẩy mạnh các hoạt động nhằm vận động, thu hút tối đa nguồn lực từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ về thực hiện chính sách cho người dân hướng đến xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân hỗ trợ nguồn lực cho thành phố để thực hiện Kế hoạch.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu về các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, môi trường, thông tin, khoa học công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực và thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội cho người dân; đảm bảo hướng vào người dân, phục vụ người dân.

- Tăng cường, đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông tuyên truyền, nâng cao nhận thức về Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN trên các phương tiện thông tin đại chúng cho các tầng lớp nhân dân.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện; định kỳ trước ngày 01 tháng 12 hàng năm gửi báo cáo kết quả hoạt động về Sở Lao động Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

- Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ có liên quan trong khuôn khổ nội dung Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố giao trong giai đoạn 2016-2020 và 2021-

2025.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, các Sở, ngành liên quan để thực hiện đánh giá giữa kỳ vào năm 2020 và đánh giá cuối kỳ vào năm 2025 về kết quả thực hiện.

2. Sở Lao động Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đã đề ra trong Kế hoạch.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp và báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch hàng năm; tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức sơ kết thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020, tổ chức tổng kết thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2016 - 2025; tổng hợp báo cáo cấp trên theo yêu cầu quy định.

3. Sở Tài chính:

- Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội và các ban, ngành có liên quan trong thực hiện Kế hoạch. Căn cứ tình hình thực tế cân đối ngân sách của thành phố đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch.

- Kiểm tra, tổng hợp kinh phí thực hiện Kế hoạch vào dự toán chi ngân sách thành phố, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành liên quan vận động nguồn hỗ trợ để thực hiện Kế hoạch. Phối hợp với các hội, đoàn thể vận động nguồn lực của các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài từ các nước trong khu vực cộng đồng ASEAN và các nước khác trên thế giới.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể phối hợp thực hiện chính sách xã hội:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chương trình, kế hoạch của thành phố về xây dựng Cộng đồng Văn hóa Xã hội ASEAN đến năm 2025 cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

- Tăng cường vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia cùng với các cấp, các ngành và địa phương thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chương trình, kế hoạch của thành phố về xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025, nhằm hướng đến quá trình hội nhập quốc tế.

- Tham gia kiểm tra, giám sát, phản biện việc thực hiện chính sách về văn hóa, xã hội tại địa phương, đơn vị; trên cơ sở đó phản ánh những vấn đề khó khăn, vướng mắc tại địa phương, định ra các giải pháp để khắc phục.

6. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành ủy định hướng, chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng thực hiện công tác tuyên truyền về xây dựng Cộng đồng văn hoá -

Xã hội ASEAN trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 trên địa bàn thành phố. Đề nghị các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện chủ động tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện, nếu phát sinh các khó khăn, vướng mắc, các đơn vị chủ động phản ánh về Sở Lao động Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH;
- TTU, TTHĐND;
- CT, các PCT UBND TP;
- Ban Tuyên giáo TU;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- UBND các quận, huyện;
- Công TTĐT TP;
- CPVP;
- Các Phòng CV;
- CV: LĐ;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

